

Số: 1300 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 24 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tạm thời về quản lý, sử dụng nguồn thu dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; chế độ, chính sách đối với người làm công tác điều trị Methadone và kinh phí ngân sách hỗ trợ hoạt động tại các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư số 12/2013/TT-BYT ngày 12/4/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Quyết định số 2574/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định tạm thời mức giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 67/TTr-STC ngày 18/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tạm thời về quản lý, sử dụng nguồn thu dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; chế độ, chính sách đối với người làm công tác điều trị Methadone và kinh phí ngân sách hỗ trợ hoạt động tại các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng”.

Điều 2. Giao các Sở: Tài chính, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội, Nội vụ hướng dẫn, giám sát việc triển khai thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.



Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội, Nội vụ; Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: YT, LĐTB&XH, TC;
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 4;
- CVP, các PCVP;
- CV: YT, LĐ, TC, NC;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Nam

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về quản lý, sử dụng nguồn thu dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; chế độ, chính sách đối với người làm công tác điều trị Methadone và kinh phí ngân sách hỗ trợ hoạt động tại các cơ sở điều trị Methadone công lập thuộc thành phố Hải Phòng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1300 /QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Điều 1. Đối tượng áp dụng và mức thu

1. Đối tượng áp dụng: Người nghiện các chất dạng thuốc phiện tham gia điều trị Methadone và người bảo trợ (tổ chức, cá nhân...) của người nghiện đang tham gia điều trị Methadone tại các cơ sở điều trị Methadone công lập.

2. Mức thu: 10.000 đồng (mười nghìn đồng)/người bệnh/ngày đối với người bệnh tham gia điều trị Methadone (không phân biệt liều lượng thuốc Methadone).

Điều 2. Tổ chức thu, quản lý và sử dụng nguồn thu

1. Cơ sở điều trị Methadone phải công khai bảng giá dịch vụ tại địa điểm thu phí để người bệnh biết, thực hiện.

2. Cơ sở điều trị Methadone được mở tài khoản chuyên thu tại Ngân hàng để thu phí dịch vụ điều trị đối với các cá nhân, tổ chức nộp tiền bằng chuyển khoản.

3. Cơ sở điều trị Methadone được sử dụng 100% nguồn thu, thực hiện hạch toán và chi phí theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ “Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập” đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, nâng cao chất lượng dịch vụ điều trị. Trường hợp có kết dư, cơ sở điều trị Methadone báo cáo Sở chủ quản và Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xử lý cụ thể.

Điều 3. Quy định về định biên lao động

1. Đối với cơ sở điều trị Methadone:

- Cơ sở điều trị đến 200 bệnh nhân: 12 lao động;
- Cơ sở điều trị từ 201 đến 250 bệnh nhân: 13 lao động;
- Cơ sở điều trị từ 251 đến 300 bệnh nhân: 14 lao động;
- Cơ sở điều trị từ 301 đến 350 bệnh nhân: 15 lao động;
- Cơ sở điều trị từ 351 đến 400 bệnh nhân: 16 lao động;
- Cơ sở điều trị từ 401 đến 450 bệnh nhân: 17 lao động;
- Cơ sở điều trị từ 451 bệnh nhân trở lên: 18 lao động.

2. Đối với cơ sở cấp phát thuốc Methadone: 06 lao động.

Điều 4. Chế độ, chính sách đối với người lao động tại cơ sở điều trị Methadone

1. Đối với người làm công tác điều trị Methadone: Thực hiện ký hợp đồng không xác định thời hạn, được hưởng phụ cấp theo quy định tại khoản 3, Điều 23, Nghị định số 96/2012/NĐ-CP của Chính phủ; cụ thể:

a) Những lao động trong định biên trực tiếp làm các công việc xét nghiệm, khám và điều trị cho người bệnh tại cơ sở điều trị Methadone được hưởng mức phụ cấp bằng 70% mức lương ngạch, bậc hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, nếu có;

b) Những lao động trong định biên làm công tác hành chính, tư vấn, dược và viên chức trực tiếp làm công việc cấp phát thuốc cho người bệnh tại cơ sở điều trị Methadone được hưởng mức phụ cấp bằng 30% mức lương ngạch, bậc hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, nếu có.

2. Đối với vị trí bảo vệ, tạp vụ: Chi trả theo hình thức ký hợp đồng dịch vụ.

3. Đối với các vị trí làm việc kiêm nhiệm (kế toán, bác sỹ làm việc bán thời gian...): Căn cứ khối lượng công việc và nguồn kinh phí, cơ sở điều trị Methadone quyết định mức phụ cấp kiêm nhiệm phù hợp nhưng tối đa không quá 50% mức lương và phụ cấp chức vụ theo ngạch, bậc.

Cán bộ, công chức, viên chức khi được quyết định phân công làm việc kiêm nhiệm phải chịu trách nhiệm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ tại cơ sở điều trị Methadone và nhiệm vụ chuyên môn chính.

4. Do đặc thù của các cơ sở điều trị Methadone phải làm việc vào tất cả các ngày trong tuần, nhân viên làm việc vào ngày nghỉ, ngày lễ, tết sẽ được bố trí nghỉ bù vào các ngày khác; trường hợp không bố trí được nghỉ bù được thanh toán tiền làm ngoài giờ theo chế độ quy định.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ từ ngân sách cho các đối tượng

1. Mức hỗ trợ: Theo Quyết định số 2574/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Đối tượng được hỗ trợ, bao gồm:

- a) Thương binh;
- b) Người bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ thương tật trên 81%;
- c) Người nghèo;
- d) Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa;
- đ) Trẻ em mồ côi;
- e) Người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng.

3. Quy trình xét hỗ trợ chi phí dịch vụ điều trị Methadone:

a) Quy định đối tượng bệnh nhân thuộc diện được xét hỗ trợ chi phí dịch vụ điều trị Methadone từ ngân sách phải được công khai tại nơi thu phí để bệnh nhân biết và khai báo đăng ký với bộ phận hành chính của cơ sở điều trị Methadone theo mẫu.

b) Cơ sở điều trị Methadone tiếp nhận thông tin, phiếu đăng ký của bệnh nhân và hướng dẫn bệnh nhân, gia đình bệnh nhân làm thủ tục. Hồ sơ gồm:

- Đơn xin được xét hỗ trợ chi phí điều trị Methadone kèm giấy xác nhận có dán ảnh đóng dấu giáp lai của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đối tượng đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận đối tượng thuộc diện xét hỗ trợ chi phí điều trị Methadone.

- Bản sao có chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc chứng minh thư nhân dân.

- 02 bản sao có chứng thực một trong các loại thẻ hoặc giấy chứng nhận sau:

+ Thẻ thương binh đối với bệnh nhân là thương binh;

+ Giấy chứng nhận là người bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ thương tật trên 81% đối với bệnh nhân bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Sổ hoặc thẻ bảo hiểm hộ nghèo đối với bệnh nhân là người nghèo;

+ Giấy chứng nhận người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa đối với bệnh nhân là người cao tuổi không nơi nương tựa;

+ Giấy chứng nhận là trẻ em mồ côi đối với bệnh nhân là trẻ mồ côi;

+ Giấy chứng nhận hoặc bệnh án người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng đối với bệnh nhân là người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng.

c) Cơ sở điều trị Methadone kiểm tra thông tin, tiếp nhận hồ sơ và trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện phải:

- Tổ chức xét hỗ trợ chi phí điều trị Methadone cho bệnh nhân và ra quyết định hỗ trợ bằng văn bản đối với trường hợp được hỗ trợ chi phí điều trị Methadone. Quyết định bệnh nhân được hỗ trợ chi phí điều trị Methadone được lập thành 4 bản gửi:

+ Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận, huyện nơi bệnh nhân đang cư trú;

+ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi bệnh nhân đang cư trú;

+ Người được hỗ trợ (hoặc cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp của người được hỗ trợ trong trường hợp người đó chưa đủ 16 tuổi);

+ 01 bản lưu hồ sơ tại cơ sở điều trị Methadone.

- Trường hợp không được hỗ trợ chi phí điều trị Methadone, cơ sở điều trị Methadone phải trả lời bệnh nhân (hoặc cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp của người được hỗ trợ trong trường hợp người đó chưa đủ 16 tuổi) bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d) Cơ sở điều trị Methadone lập danh sách bệnh nhân được hỗ trợ chi phí điều trị Methadone gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và Sở Tài chính để cấp kinh phí hỗ trợ cho bệnh nhân được hỗ trợ chi phí điều trị Methadone.



Điều 6. Kinh phí ngân sách hỗ trợ hoạt động điều trị Methadone

1. Ngân sách thành phố đảm bảo toàn bộ chi phí đầu tư, cải tạo, sửa chữa sơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị; 50% chi phí nhân lực theo định biên; hỗ trợ 80% giá dịch vụ điều trị Methadone cho các đối tượng chính sách quy định tại Điều 5, Quy định này.

2. Đối với cơ sở điều trị Methadone có nguồn kinh phí tài trợ, nếu kinh phí tài trợ cho chi phí nhân lực thấp hơn 50% chi phí nhân lực theo định biên, ngân sách thành phố cấp bù chênh lệch sau khi đã trừ kinh phí tài trợ.

3. Đối với cơ sở điều trị Methadone phải thuê địa điểm được ngân sách hỗ trợ 100% chi phí thuê địa điểm.

4. Chi phí hỗ trợ kỹ thuật quản lý, giám sát tại tuyến thành phố.

5. Cơ sở điều trị Methadone được chủ động trong việc bố trí, sử dụng lao động, kinh phí theo quy định trên nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo chất lượng dịch vụ điều trị.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ sở điều trị Methadone kịp thời báo cáo Sở chủ quản và Sở Tài chính để hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

2. Giám đốc các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Thủ trưởng các cơ sở điều trị Methadone chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Khắc Nam